SAO Y; SỞ Y TẾ; 10/12/2025; 14:48:13 +07:00

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trung tâm y tế Kiến Thuỵ
2. Địa chỉ: Thọ Xuân, xã Kiến Thụy, TP. Hải Phòng
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
	Khoa Nội - Hồi sức						
1	Trần Văn Điển	11566/HP- CCH	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Bác sỹ đa khoa		
2	Đào Thị Nguyệt	002805/HP-CCHN	KB, CB Nội Nhi	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Bác sỹ đa khoa		
3	Nguyễn Thị Nhung	002783/HP-CCHN	Khám chữa bệnh Nội nhi	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Bác sỹ		
4	Nguyễn Thị Lệ	010158/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa: Nội - Nhi	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Bác sỹ đa khoa		

5	Bùi Hữu Quyết	012729/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Bác sĩ Y khoa		
6	Nguyễn Phương Thảo	000735/HP-GPHN	Y khoa	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Bác sĩ		
7	Khúc Thị Mơ	002833/HP-CCHN	Theo QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trung học		
8	Đỗ Thị Thanh Thủy	009763/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
9	Trần Thị Hà Duyên	009269/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Y sỹ/ Điều dưỡng		
10	Đỗ Thị Duyên	010372/HP-CCNH	Theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		

11	Ngô Thị Hoa	002762/HP-CCHN	Theo QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trung học		
12	Lê Thị Hồng	002771/HP-CCHN	Theo QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng đại học		
13	Phạm Thị Nguyệt	002830/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Hộ sinh/ Điều dưỡng		
14	Nguyễn Thị Thủy	002777/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trung học		
15	Phan Thị Thương	002820/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trung cấp		
16	Hoàng Thị Vân Chi	002815/HP-CCHN	Theo QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trung học		
17	Nguyễn Việt Hường	010396/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		

18	Vũ Thị Lương	012128/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
19	Nguyễn Thị Ngọc Dung	000265/HP-CCHN	Dịch vụ Y tế	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trung học		
20	Nguyễn Thị Thúy Hoàn	002798/HP-CCHN	Theo quy định tại TT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Cao đăng điều dưỡng		
21	Vũ Thị Thanh	010206/HP-CCHN	Theo quy định tại TT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
22	Nguyễn Thị Hà	002808/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trung học		
23	Đặng Hải Quỳnh	012117/HP-CCHN	Theo quy định tại TT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		

24	Phạm Thị Huế	012118/HP-CCHN	Theo quy định tại TT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
25	Phạm Thị Thu	002829/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trung cấp		
26	Bùi Thị Duyên	Số: 005526/HN-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Y sỹ YHCT/ Điều dưỡng trung học		
27	Vũ Thị Nhung	005527/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Y sỹ/ Điều dưỡng trung học		
28	Vũ Thị Ngọc	002782/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng cao đẳng		
	Khoa Ngoại - Tổng hợp						
29	Cao Văn Phúc	000374/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt;	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Bác sỹ CK Răng hàm mặt		

30	Nguyễn Hồng Hải	003049/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Ngoại Sản.	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Bác sỹ CK Ngoại		
31	Trịnh Văn Lượng	002765/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Ngoại sản	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Bác sỹ CK I Ngoại; ĐH Gây mê hồi sức/Chịu trách nhiệm chuyên môn tại Trung tâm Y tế huyện Kiến Thụy		
32	Cao Đức Hưng	012803/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Ngoại	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Bác sỹ y khoa		
33	Phạm Trung Thành	013098/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Ngoại	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Bác sỹ y khoa		
34	Mai Thị Thu Duyên	002811/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng đại học		
35	Nguyễn Thị Dung	005531/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Nữ hộ sinh/ ĐD trung học		
36	Đào Thị Hồng	002810/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trung học		

37	Đặng Thị Hồng	010624/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
38	Mạc Thị Hà	002806/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
39	Vũ Thị Oanh	009271/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Y sỹ/ Điều dưỡng		
40	Nguyễn Xuân Huy	011233/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
	Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản						
41	Phạm Thị Duyên	010159/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản - Ngoại	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Bác sỹ Đa khoa /CKĐH Sản		

42	Nguyễn Đức Quyền	005292/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa :Sản-KHHGĐ.	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Bác sỹ ĐK/ CKĐH Sản		
43	Vũ Thị Liễu	002825/HP-CCHN	Theo TT 12/2011/TT- BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Nữ hộ sinh trung học		
44	Nguyễn Thị Châm	002793/HP-CCHN	Theo TT 12/2011/TT- BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Cử nhân điều dưỡng ngành phụ sản		
45	Nguyễn Thị Hiền	002780/HP-CCHN	Theo TT 12/2011/TT- BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Hộ sinh trung học		
46	Đào Thị Minh Lệ	002781/HP-CCHN	Theo TT 12/2011/TT- BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Nữ hộ sinh trung học		
47	Phạm Thanh Hương	007314/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT- BYT ngày 15/03/2011 của BYT ngạch hộ sinh	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Hộ sinh trung học		
48	Bùi Thị Thu Hằng	002794/HP-CCHN	Theo TT 12/2011/TT- BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Hộ sinh trung học		
49	Vũ Thị Tâm	002842/HP-CCHN	Theo TT 12/2011/TT- BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Hộ sinh trung học		

50	Vũ Cẩm Thủy	007379/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Cử nhân điều dưỡng Sản phụ khoa		
51	Vũ Kim Anh	007376/HP-CCHN	Theo TT 12/2011/TT- BYT ngày 15/03/2011 của BYT ngạch hộ sinh	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Hộ sinh trung học		
52	Đào Thị Ngọc Lan	007310/HP-CCHN	Theo TT 12/2011/TT- BYT ngày 15/03/2011 của BYT ngạch hộ sinh	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Hộ sinh trung học		
53	Lưu Thị Hương	002818/HP-CCHN	Theo TT 12/2011/TT- BYT ngày 15/03/2011 của Bộ Y tế	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Hộ sinh trung học		
	Khoa Nhi - Lây						
54	Ngô Quang Hiếu	007005/HP-CCHN	Khám bệnh , chữa bệnh: Nội khoa, Nhi khoa	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Bác sỹ đa khoa		
55	Đào Thị Kim Hoa	002803/HP-CCHN	KB, CB Nội tổng hợp	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Bác sỹ		
56	Phạm Thị Thư	013165/HP-CCHN	Khám bệnh , chữa bệnh chuyên khoa Nhi	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Bác sỹ Y khoa		
57	Vũ Thị Hoa	002828/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trung học		

58	Nguyễn Quốc Hưng	002812/HP-CCNH	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng đại học		
59	Mac Thị Ngân	002836/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trung học		
60	Trần Thị Nga	002835/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trung học		
61	Nguyễn Minh Hằng	005533/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trung học		
62	Phùng Thị Thanh Hương	002788/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Y tá trung học		
63	Bùi Thị Hạnh	010655/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
64	Nguyễn Thị Thủy	012112/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		

65	Đỗ Thị Mơ	002789/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
66	Vũ Thị Song Nhi	006559/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trung học		
67	Vũ Anh Dũng	002802/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Y tá trung học		
68	Đồng Thị Thu	000456/HP-CCHN	Tham gia sơ cấp cứu ban đầu, KB, CB thông thường theo qui định tại TT liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của BYT, BNV quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh, nghề nghiệp, bác sỹ, bác sỹ dự phòng, y sỹ	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Y sỹ		
	Khoa YHCT - PHCN						
69	Phạm Hùng Thọ	002767/HP-CCHN	KB,CB bằng YHCT	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Bác sỹ YHCT		
70	Vũ Minh Khoa	06558/HP-CCHN	KB,CB bằng YHCT/KB,CB chuyên khoa PHCN	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Bác sỹ YHCT; CKĐH Phục hồi chức năng		

71	Nguyễn Thị Doan	008238/HP-CCHN	KB,CB bằng YHCT	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Bác sỹ Y học cổ truyền		
72	Đồng Thị Thúy	002813/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trung học		
73	Trần Thị Hòa	002816/HP-CCHN	Khám bệnh, Chữ bệnh bằng YHCT.	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Y sỹ YHCT		
74	Đinh Thị Ánh Vân	002766/HP-CCHN	KB,CB Bằng YHCT	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Y sỹ YHCT		
75	Trương Thị Thu Hiền	005525/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trung học		
76	Lương Thị Hường	002840/HP-CCHN	KB,CB Bằng YHCT	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Y sỹ YHCT		
77	Nguyễn Thị Linh	010123/HP-CCHN	KTV Vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng/GCN Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng		
78	Nguyễn Thị Kim Dung	002769/HP-CCHN	KB,CB Bằng YHCT	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Y sỹ YHCT		
79	Vũ Thị Thắm	002797/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trung học		

80	Nguyễn Thị Phương	002819/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trung học		
81	Đỗ Viết Thọ	002849/HP-CCHN	Thực hiện KT chụp X quang	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng KTV Chụp X - quang		
82	Trần Thị Làn	002796/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Nữ hộ sinh trung học		
83	Đỗ Thị Đua	002839/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng đại học		
84	Vũ Thị Thu Hiền	002792/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng ĐH ngành phụ sản		
85	Trần Thị Chuyên	002776/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trung học		
86	Ngô Thị Lương	002837/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trung học		

87	Bùi Bích Ngọc	009272/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
88	Đào Văn Tuân	009261/HP-CCHN	KB,CB bằng YHCT	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Y sỹ YHCT		
89	Mai Thị Linh	001238/HP-CCHN	Y học cổ truyền	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Bác sỹ YHCT		Hợp đồng chuyên môn
	Khoa Xét nghiệm và CĐHA						
90	Đỗ Hải Châu	002791/HP-CCHN	Chuyên khoa CĐHA	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Bác sỹ CKI CĐHA		
91	Nguyễn Văn Long	002778/HP-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	KTV Xét nghiệm trung cấp CN sinh học		
92	Ngô Thị Thanh Mai	006981/HP-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Cử nhân xét nghiệm y học		
93	Nguyễn Thế Quyền	011124/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Bác sỹ đa khoa/chuyên khoa định hướng Răng hàm mặt		

94	Nguyễn Thị Hương	002832/HP-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Cử nhân xét nghiệm		
95	Nguyễn Thị Dung	002834/HP-CCHN	Thực hiện KT Xét nghiệm.	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng/GCN KTV Xét nghiệm		
96	Đoàn Thị Ngọc An	002775/HP-CCHN	Thực hiện chuyên môn Kỹ thuật xét nghiệm.	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	KTV Xét nghiệm trung cấp		
97	Nguyễn Thị Thương	005540/HP-CCHN	KTV xét nghiệm.	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng/CC KTV Xét nghiệm		
98	Phạm Thị Nga	006318/HP-CCHN	KTV xét nghiệm	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng /KTV xét nghiệm		
99	Vũ Văn Trưởng	005538/HP-CCHN	KTV chụp X quang .	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	ĐD/CC KTV CĐHA trung học		
100	Phạm Năng Điệp	005537/HP-CCHN	KTV chụp Xquang .	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	ĐD/CC KTV CĐHA trung học		

101	Lương Thị Ngọc	013083/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Cao đăng điều dưỡng		
102	Phạm Thị Thảo	Số:006752/HN/CCHN	KTV Xét nghiệm	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng /KTV xét nghiệm		
	Khoa khám bệnh						
103	Trần Thị Thành	002786/HP-CCHN	KB,CB Nội nhi	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Bác sỹ CKI Nội		
104	Hoàng Văn Khôi	002774/HP-CCHN	KB,CB Nội Nhi	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Bác sỹ		
105	Trần Văn Toản	002800/HP-CCHN	KB,CB Nội tổng hợp	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Bác sỹ		
106	Lưu Yến Minh	006979/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa: Tai mũi họng	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Bác sỹ ĐK /CKĐH Tai mũi họng		
107	Vũ Thị Quyên	007032/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Mắt	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Bác sỹ ĐK/CKĐH Mắt		

108	Phạm Thị Nhung	009881/HP-CCHN	KB,CB Nội khoa	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Bác sỹ đa khoa		
109	Phạm Thị Phương Thảo	008561/HP-CCHN	KB, CB đa khoa tại: Trạm Y tế; KB,CB Nội khoa và Chuyên khoa bác sỹ gia đình	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Bác sỹ đa khoa		
110	Phạm Tuấn Anh	013168/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Bác sỹ Y khoa		
111	Đào Thanh Hương	012608/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Bác sỹ y khoa		
112	Hoàng Thị Lý	007117/ HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trung học		
113	Nguyễn Thị Lệ An	002827/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trung học		
114	Đào Thị Huyền	002838/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trung học		
115	Hoàng Thị Nhi	002843/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trung học/CC Điều dưỡng Nha		

116	Hoàng Lệ Huyền	002845/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trung học		
117	Đào Thị Hương	002790/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
118	Bùi Văn Đông	012113/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
119	Vũ Thị Yến	002817/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trung học		
120	Ngô Thị Mai Phương	000870/HP-GPHN	Điều dưỡng	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
121	Cao Đức Huy	002787/HP--CCHN	Bác sỹ CKI Nhi	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Bác sỹ CKI Nhi		Hợp đồng chuyên môn

	Cơ sở II Tú Sơn						
122	Nguyễn Khắc Cương	002841/HP-CCHN	KB, CB Nội tổng hợp	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Bác sỹ		
123	Bùi Hữu Các	09754/HP-CCHN	KB, CB Nội khoa; KB, CB chuyên khoa Nhi	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Bác sỹ đa khoa		
124	Vũ Thị Quyến	008990/HN-CCHN	KB, CB Nội khoa: KB, CB chuyên khoa Nhi	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Bác sỹ đa khoa		
125	Đồng Thị Mai Anh	000628/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng Sản phụ khoa		
126	Bùi Thị Nhiên	Số: 002821/HP-CCHN	Theo quyết định số: 41/2005QĐ- BNV ngày 22/04/2005 của bộ nội vụ	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng đại học		
127	Lê Thị Hương	005529/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trung học		
128	Nguyễn Thị Trang	Số: 009371/HP-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Cử nhân xét nghiệm		

129	Nguyễn Thị Hương	009795/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Điều dưỡng		
130	Hoàng Thị Thái Anh	005530/HN-CCHN	QĐ 41/2005QĐ- BNV ngày 22/04/2005 của BNV nghạch điều dưỡng	8h/ngày (Từ 7h đến 17h), 5 ngày/ tuần (Từ T2 đến T6), trực theo lịch phân công	Nữ hộ sinh / ĐD trung học		

Tổng: 130 người

Kiến Thụy, ngày 08 tháng 12 năm 2025

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ

KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
TRUNG TÂM Y TẾ KIẾN THỤY

Cao Văn Phúc